

Thứ 5 ngày... tháng ... năm ...

HOC VẦN:

Ê - V

A/ MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU:

- Đọc được: **ê, v, bê, ve.** Từ và câu ứng dụng
- Viết được **ê, v, bê, ve.** (viết được 1/2 số dòng qui định trong vở tập viết 1/t1.
- luyện nói từ 2 -3 câu theo chủ đề: **bé bé.**
- HS khá giỏi bước đầu nhận biết nghĩa một số từ ngữ thông dụng qua tranh minh họa ở SGK, viết được đủ số dòng qui định trong vở tập viết 1.
- Làm giàu vốn Tiếng Việt cho trẻ.

B/ ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- Tranh minh họa bài 7 SGK phóng to.
- Bộ ghép chữ.

C/ CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
<p>I/ Ôn định:</p> <p>II/ Kiểm tra:</p> <ul style="list-style-type: none">- Đọc và viết ?, ., be, bé, be - Nhận xét. <p>III/ Bài mới:</p> <p>1. Giới thiệu: Cô giới thiệu và ghi đề bài.</p> <ul style="list-style-type: none">- GV treo tranh, giới thiệu và ghi bài ê-bê, e-ve <p>2. Dạy chữ ghi:</p> <p>a) Nhận diện chữ: GV ghi chữ ê và hỏi cá gì giống và khác so với chữ e đã học.</p> <p>b) Phát âm: GV phát âm mẫu ê</p> <p>c) Đánh vần: GV ghi bê, đọc bê. Phân tích bê</p> <ul style="list-style-type: none">- Đánh vần bê: bờ - ê- bê- Thư giãn:Tập viết: GV treo ê, bê. GV viết mẫu- GV hướng dẫn quy trình viết - Nhận xét.- GV giới thiệu chữ viết và viết mẫu.- GV hướng dẫn quy trình viết - Nhận xét.d) Đọc tiếng ứng dụng: GV ghi bê, bè, bé, ve, vè, vễ- GV nhận xét.	<ul style="list-style-type: none">- 2 em lên bảng, lớp bảng con.- HS quan sát.- HS đọc- Giống: cùng nét thắt. Khác ê có thêm ^.- Cá nhân, tổ, lớp.- HS đọc bê, b trước ê sau.- Cá nhân, tổ, lớp.- Hát.- HS quan sát.- 2 HS lên bảng, lớp viết bản con.- 2 HS lên bảng, lớp viết bản con.- Cá nhân, tổ, lớp.

Tiết 2

<p>3. <u>Luyện tập:</u> a) <u>Luyện đọc:</u> Hdẫn HS đọc bài trên bảng - Đọc bài trong SGK. - Đọc từ ứng dụng. - GV treo tranh minh hoạ. - Bức tranh vẽ gì? - GV đọc mẫu. - Thư giãn b) <u>Luyện viết:</u> Hdẫn HS viết bài vào vở TV - Nhận xét c) <u>Luyện nói:</u> - Chủ đề: Luyện nói về bé - GV treo tranh. - Bức tranh vẽ gì? - Em bé vui hay buồn? Tại sao? - Em bé nũng nịu như thế nào? d) <u>So sánh:</u> Các bức tranh có gì giống và khác.</p> <p>IV/ <u>Củng cố:</u> - Đọc bài SGK. - Trò chơi thi ghép nhanh bê, ve. - Tuyên dương - Nhận xét.</p> <p>V/ <u>Dặn dò:</u> - Về nhà làm bài tập 7 vào vở BTTV1 - Chuẩn bị bài 8 : L, H.</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Cá nhân, tổ, lớp. - Cá nhân, tổ, lớp. - HS quan sát. - Bé vẽ bê - Cá nhân, tổ, lớp. - Hát. - Cả lớp viết bài. - HS đọc bê bé. - HS quan sát. - Mẹ đang bế em bé. - Vui, bé rất thích mẹ bế - Cá nhân, tổ, lớp.
--	---

TOÁN:
LUYỆN TẬP

A/ MỤC TIÊU:

- Nhận biết số lượng các nhóm đồ vật 1,2,3,.
- Đọc viết, đếm các số 1,2,3.
- Giúp HS bước đầu ham học toán.

B/ CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:

Hoạt động giáo viên	Hoạt động học sinh
<p>I/ <u>Ôn định:</u> II/ <u>Kiểm tra:</u> - Đọc và viết 1, 2, 3. - Đếm 1, 2, 3; 3, 2, 1 - Nhận xét. III/ <u>Bài mới:</u> I/ <u>Giới thiệu:</u> GV giới thiệu và ghi đề bài. a) <u>Bài 1:</u> GV treo btập 1 - nêu yêu cầu bài: Nhận biết số lượng đồ vật có trong hình vẽ rồi viết số thích hợp.</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Hát - 1 em lên bảng, lớp bảng con. - 3 em. - HS làm bài, 1 em lên bảng sửa – Lớp nhận xét.

<p>- GV nhận xét bài tập 1</p> <p>b) <u>Bài 2</u>: GV treo btập 2 - nêu yêu cầu bài.</p> <p>- Điền số thích hợp vào ô trống.</p> <p>- GV nhận xét.</p> <p>- Thư giãn</p> <p>c) <u>Bài 3</u>: GV treo btập 2 - nêu yêu cầu (hd hs khá giỏi)</p> <p>- Viết số thích hợp.</p> <p>d) <u>Bài 4</u>: GV hướng dẫn HS tập viết theo thứ tự của bài đã đưa ra(hs khá giỏi)</p> <p>IV/ <u>Củng cố</u>:</p> <p><u>Bài 4</u>: Trò chơi "Ai là người thông minh nhất"</p> <p>- Trên đầu em có bộ phận nào có một, bộ phận nào có hai.</p> <p>- Có một chiếc bánh chia cho 3 bạn. Cô phải bẻ như thế nào để mỗi bạn có 1 phần?</p> <p>- Nhận xét tiết học.</p> <p>V/ <u>Dẫn dò</u>:</p> <p>- Về nhà làm bài tập & vở BTT.</p> <p>- Chuẩn bị bài 8 : Các số 1,2,3,4,5.</p>	<p>- HS làm bài, sửa bài.</p> <p>- Đọc từng dãy số, 1 em lên bảng sửa.</p> <p>- Hát</p> <p>- HS làm bài, sửa bài</p> <p>- 2 và 1 là 3 - 1 và 2 là 3 - 3 gồm 2 và 1</p> <p>- HS làm bài và sửa bài.</p> <p>- 3 tổ tham gia, tổ nào trả lời nhanh nhất, đúng nhất, tổ đó thắng.</p>
--	---

TỰ NHIÊN XÃ HỘI:

CHÚNG TA ĐANG LỚN

A/ MỤC TIÊU: Qua bài học, HS biết:

- nhận ra sự thay đổi của bản thân về số đo chiều cao, cân nặng và sự hiểu biết của bản thân
- nêu được ví dụ cụ thể sự thay đổi của bản thân về số đo chiều cao ,cân nặng và sự hiểu biết

B/ ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- Các hình B2 SGK phóng to.
- Vở bài tập tự nhiên và xã hội

C/ CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
<p>I/ <u>Ôn định</u></p> <p>II/ <u>Kiểm tra</u>: Kể tên các bộ phận chính của cơ thể.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hoạt động giúp ích gì cho chúng ta. - Nhận xét <p>III/ <u>Bài mới</u>:</p> <p>1/ <u>Giới thiệu</u>: GV giới thiệu và ghi đề bài " Chúng ta đang lớn".</p>	<p>- 3 em.</p> <p>- 2 em</p> <p>- HS đọc đề bài.</p>

<p>2/ Hoạt động 1: Làm việc với SGK.</p> <ul style="list-style-type: none"> ♦ Mục tiêu: HS biết được sức lớn của em, cân nặng và sự hiểu biết ♦ Cách tiến hành: <p>Bước 1: Làm việc theo cặp.</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV treo tranh và nêu câu hỏi. <p>Bước 2: Hoạt động cả lớp</p> <p>Kết luận: Trẻ em sau khi ra đời sẽ lớn lên hàng ngày, hàng tháng về cân nặng, chiều cao, về cài hoạt động vận động (lạ, bò, ngồi, đi) và sự hiểu biết (biết lạ, quen, nói). Các em mỗi em cũng cao hơn, nặng hơn, học được nhiều thứ hơn, trí tuệ phát triển hơn.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thụ giãn <p>3/ Hoạt động 2: Thực hành theo nhóm nhỏ</p> <ul style="list-style-type: none"> ♦ Mục tiêu: So sánh sự lớn lên của bản thân với các bạn cùng lớp. Thấy được sức lớn của mỗi người là không hoàn toàn như nhau. ♦ Cách tiến hành: Làm việc theo nhóm nhỏ <p>Bước 1: GV chọn 2 cặp lên trước lớp.</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV yêu cầu HS lên biểu diễn các hoạt động như trong tranh 	<ul style="list-style-type: none"> - Thể hiện ở chiều cao. - Nhóm 2 em một bàn. - HS trả lời theo câu hỏi. - Đại diện từng bàn lên chỉ vào tranh nói, lớp bổ sung. <p>Hát</p> <ul style="list-style-type: none"> - Từng cặp quan sát. Cặp kia xem ai cao hơn, thấp hơn, ai béo, ai gầy...
<p>Bước 2: Dựa vào kết quả vừa qua.</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV kết luận: Sự lớn lên của các em có thể giống nhau hoặc khác nhau. Các em cần chú ý: ăn uống điều độ, giữ gìn sách vở, không ốm đau sẽ cao lớn hơn. <p>IV/ Củng cố:</p> <p>Hoạt động 3: Vẽ các bạn trong nhóm.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Từng em vẽ nhóm bạn mình vào giấy. - GV chọn những bức tranh đẹp để tuyên dương trước lớp. - Nhận xét. <p>V/ Dẫn dò: Về nhà hoàn chỉnh bài vẽ - Tiết sau học bài 3 : Nhận biết các vật xung quanh ..</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Từng cặp quan sát. Cặp kia xem ai cao hơn, thấp hơn, ai béo, ai gầy...
